



HIỆP HỘI CAO SU VIỆT NAM
THE VIET NAM RUBBER ASSOCIATION



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU CỦA VIỆT NAM 2023 VÀ TÁC ĐỘNG EUDR ĐỐI VỚI NGÀNH CAO SU

Ông Võ Hoàng An
Tổng Thư ký Hiệp hội Cao su Việt Nam (VRA)





HIỆP HỘI CAO SU VIỆT NAM
THE VIET NAM RUBBER ASSOCIATION

NỘI DUNG

I. TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU THIÊN NHIÊN VÀ SẢN PHẨM CAO SU VIỆT NAM TRONG NĂM 2023

- 1. Cao su thiên nhiên**
- 2. Sản phẩm cao su**
- 3. Đánh giá vai trò của thị trường EU đối với CSTN và SPCS**

II. TÁC ĐỘNG EUDR ĐỐI VỚI NGÀNH CAO SU

- 1. Thuận lợi**
- 2. Thách thức**

III. PHẢN HỒI CỦA CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ VÀ ĐỘNG THÁI CỦA VIỆT NAM KHI QUY ĐỊNH CHỐNG PHÁ RỪNG CHÂU ÂU (EUDR) CHUẨN BỊ CÓ HIỆU LỰC

- 1. Các tổ chức quốc tế**
- 2. Việt Nam**

IV. MỘT SỐ MÔ HÌNH ĐÃ TRIỂN KHAI LIÊN QUAN ĐẾN CHUỖI CUNG CAO SU CÁC NƯỚC

V. KIẾN NGHỊ



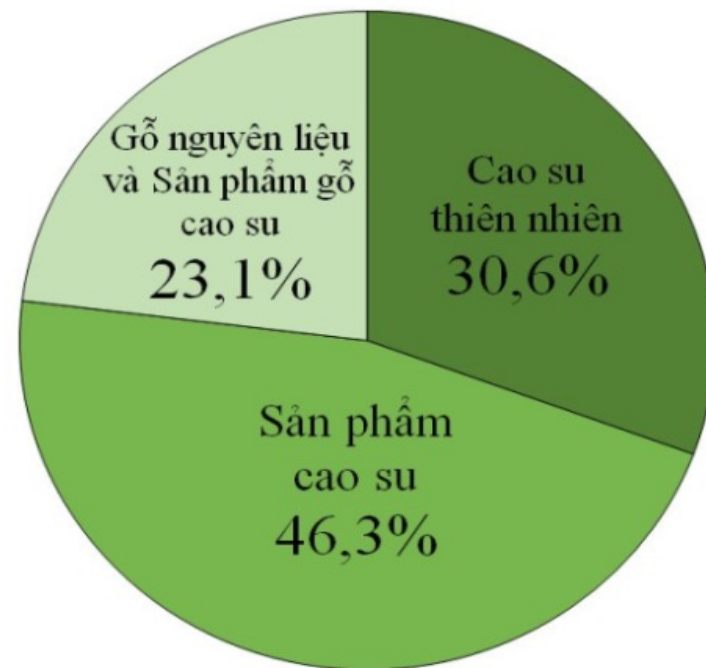


HIỆP HỘI CAO SU VIỆT NAM
THE VIET NAM RUBBER ASSOCIATION

I. TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU THIÊN NHIÊN VÀ SẢN PHẨM CAO SU VIỆT NAM TRONG NĂM 2023

Trong năm 2023, tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu toàn ngành ước đạt hơn **9,4 tỷ USD** bao gồm cao su thiên nhiên (CSTN), sản phẩm cao su (SPCS) và gỗ cao su, trong đó, SPCS đạt kim ngạch cao nhất, với 4,4 tỷ USD, tiếp đó là CSTN (gần 2,9 tỷ USD) và gỗ cao su (2,2 tỷ USD).

Tỷ trọng xuất khẩu ba nhóm mặt hàng của ngành năm 2023



Văn phòng HHCSVN tổng hợp từ nguồn TCHQ



I. TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU THIÊN NHIÊN VÀ SẢN PHẨM CAO SU VIỆT NAM TRONG NĂM 2023

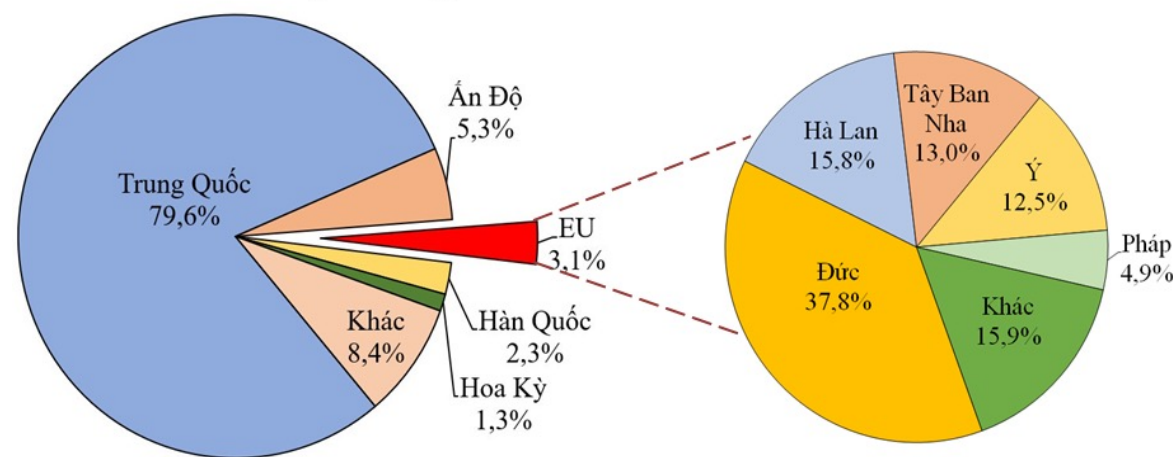
1. Cao su thiên nhiên

Xuất khẩu CSTN của Việt Nam ước đạt hơn 2,1 triệu tấn với giá trị gần 2,9 tỷ USD, giảm 0,1% về lượng và giảm 12,8% về giá trị so với năm 2022.

Thị trường xuất khẩu:

Hơn 80 quốc gia, Trung Quốc dẫn đầu, chiếm 79,6%, thứ hai Ấn độ 5,3%, **thứ ba là EU với tổng lượng xuất khẩu đạt 66.472 tấn, chiếm 3,1% thị phần, giá trị đạt gần 94,3 triệu USD**

Cơ cấu thị trường xuất khẩu cao su thiên nhiên năm 2023



Văn phòng HHCSVN tổng hợp từ nguồn TCHQ

Nguồn cung: từ nguồn cao su đại điền, cao su tiểu điền và nhập khẩu

Theo số liệu sơ bộ của Tổng cục Hải quan, trong năm 2023, Việt Nam đã nhập khẩu gần 1,4 triệu tấn, với kim ngạch gần 1,4 tỷ USD, nhập từ các thị trường Campuchia và Lào.



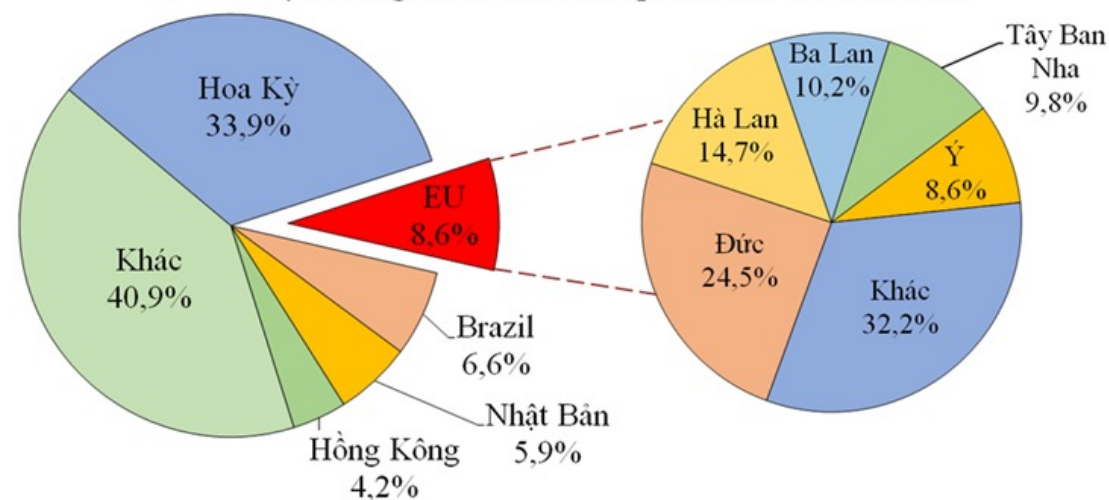
I. TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU THIÊN NHIÊN VÀ SẢN PHẨM CAO SU VIỆT NAM TRONG NĂM 2023

2. Sản phẩm cao su

Theo số liệu của TCHQ, trong năm 2023, kim ngạch xuất khẩu SPCS của Việt Nam 4,4 tỷ USD, tăng 3,5%. **Kim ngạch xuất khẩu các SPCS sang EU** ước đạt gần **375,3 triệu USD, chiếm 8,6%** tổng giá trị xuất khẩu, trong đó, nhiều nhất là sản phẩm lốp xe ước đạt 268,2 triệu USD, chiếm 71,5% giá trị xuất khẩu trong thị trường EU và 6,1% so với tổng giá trị xuất khẩu SPCS.

Trong năm 2023, **tổng trị giá nhập khẩu SPCS** vào Việt Nam ước đạt **2,1 tỷ USD, giảm 17,1%** so với năm 2022.

Cơ cấu thị trường xuất khẩu sản phẩm cao su năm 2023



Văn phòng HHCSVN tổng hợp từ nguồn TCHQ

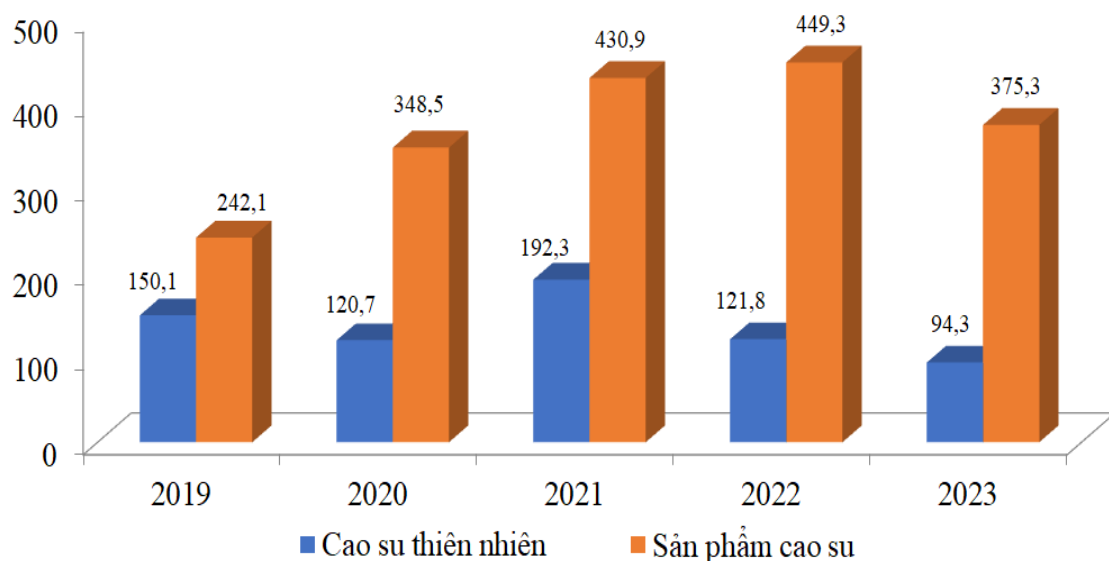


HIỆP HỘI CAO SU VIỆT NAM
THE VIET NAM RUBBER ASSOCIATION

I. TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU THIÊN NHIÊN VÀ SẢN PHẨM CAO SU VIỆT NAM TRONG NĂM 2023

3. Đánh giá vai trò của thị trường EU đối với CSTN và SPCS

Kim ngạch xuất khẩu CSTN và SPCS Việt Nam sang thị trường EU, 2019 - 2023 (triệu USD)



Văn phòng HHCSVN tổng hợp từ nguồn TCHQ

Nhìn chung, tuy không phải thị trường xuất khẩu dẫn đầu của toàn ngành cao su Việt Nam, EU vẫn là khách hàng quan trọng đối với các nhóm ngành CSTN và SPCS.

Tuy là thị trường khó tính, nhưng đây là thị trường tiềm năng, có sức mua cao và còn nhiều dư địa, đặc biệt khi có hiệp định thương mại EVFTA.



HIỆP HỘI CAO SU VIỆT NAM
THE VIET NAM RUBBER ASSOCIATION

II. TÁC ĐỘNG EUDR ĐỐI VỚI NGÀNH CAO SU

Khoảng 48% diện tích cao su Việt Nam là cao su đại điền, tiểu điền chỉ khoảng 52%

Sự vào cuộc kịp thời và quyết tâm của Bộ ngành đối với quy định này của EC. Ngay từ giai đoạn EC dự thảo quy định, Bộ NN&PTNT đã có nhiều cuộc trao đổi chuyên sâu ở cả cấp kỹ thuật và cấp lãnh đạo EC.

Bộ NN&PTNT đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chuẩn bị Khung kế hoạch hành động thích ứng với EUDR, trong đó đề xuất các nhiệm vụ/giải pháp cụ thể và phân công các cơ quan chuyên môn của Bộ triển khai thực hiện.

Bộ NN&PTNT đề nghị UBND các tỉnh, thành phố cùng đồng hành bổ sung kế hoạch hoạt động của địa phương thích ứng với EUDR. Trong đó, tập trung giám sát chặt chẽ vùng nguy cơ rủi ro cao (các vùng trồng xen kẽ rừng) đối với các ngành hàng bị ảnh hưởng bởi EUDR; tăng cường tuần tra, giám sát cộng đồng để bảo vệ rừng.

Thông báo số 511/TB-VPCP ngày 01/11/2017 của Văn phòng Chính phủ thông báo: Kể từ ngày 01/11/2017 phải chấm dứt việc khai thác rừng tự nhiên theo lệnh đóng cửa rừng tự nhiên của Thủ tướng Chính phủ, vì vậy Việt Nam có lợi thế đáp ứng nội dung “Không chuyển đổi đất rừng sang đất nông nghiệp”.

Ngành cao su Việt Nam đang tích cực thực hiện các giải pháp phát triển bền vững thông qua các chứng chỉ rừng bền vững quốc gia (VFCO) và quốc tế (PEFC, FSC). Các bên trong chuỗi cung, đặc biệt là doanh nghiệp sản xuất, đã tập trung đầu tư tài chính và nhân lực cho các hệ thống này trong một thời gian dài để có những mô hình sản xuất cao su bền vững.

**Thuận
lợi**



HIỆP HỘI CAO SU VIỆT NAM
THE VIET NAM RUBBER ASSOCIATION

II. TÁC ĐỘNG EUDR ĐỐI VỚI NGÀNH CAO SU

EU định nghĩa rộng hơn về suy thoái rừng bao gồm cả việc chuyển đổi rừng nguyên sinh hoặc rừng tái sinh tự nhiên thành rừng trồng hoặc thành đất có rừng khác. Rừng sản xuất (chủ yếu trồng cây công nghiệp như cao su, hạt điều, cà phê, hồ tiêu,...) vốn đang chiếm tới hơn 52% diện tích rừng của Việt Nam, có thể bị liệt vào khái niệm làm “suy thoái rừng”, có thể sẽ ảnh hưởng tới quyết định của EU trong việc phân loại mức độ rủi ro của Việt Nam.

Bên cạnh tiêu chí về không phá rừng, EUDR cũng bao gồm các tiêu chí khác, trong đó **có tính hợp pháp về** quyền sử dụng đất, đảm bảo đất có ranh giới rõ ràng và thông báo cho khách hàng về vị trí địa lý của lô đất và thời gian thu hoạch/sản xuất” là những hạn chế của ngành cao su với hơn 260.000 hộ tiểu điền cùng mạng lưới thu mua phức tạp hiện nay.

Nguồn cung CSTN đầu vào của Việt Nam tương đối đa dạng, từ đại điền, tiểu điền trong nước và nước ngoài.

- . Bên cạnh hàng trăm Công ty và hàng trăm ngàn hộ tiểu điền trồng cao su tại Việt Nam, nguồn cung còn bao gồm nguồn nhập khẩu, chủ yếu từ Campuchia và Lào.
- . Ở công đoạn chế biến, các nguồn cung này có thể được phối trộn với nhau để sản xuất các chủng loại phù hợp phục vụ xuất khẩu hoặc chế biến sâu trong nước.
- . Cao su tiểu điền phần lớn có quy mô nhỏ, khó có thể trực tiếp thực hiện chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo yêu cầu của thị trường. Một số mô hình liên kết qua nhiều khâu trung gian phức tạp, lỏng lẻo với các giao dịch không có hợp đồng nên tính pháp lý không cao.

Áp lực về chi phí đầu tư công nghệ để sản xuất đạt chuẩn vào châu Âu đã cao, phải đầu tư thêm chi phí để đáp ứng các quy định trong khi giá cao su thấp.

EUDR nêu rõ sẽ phân loại quốc gia hoặc vùng sản xuất cung cấp sản phẩm cho EU theo các nhóm “rủi ro cao”, “rủi ro trung bình” hay “rủi ro thấp” dựa trên các tiêu chí và bằng chứng mà EU thu thập được.

Thách
thức



III. PHẢN HỒI CỦA CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ VÀ ĐỘNG THÁI CỦA VIỆT NAM KHI QUY ĐỊNH CHỐNG PHÁ RỪNG CHÂU ÂU (EUDR) CHUẨN BỊ CÓ HIỆU LỰC

1. Các tổ chức quốc tế

Trong quá trình dự thảo và đàm phán về EUDR, các bên tham gia trong ngành cao su toàn cầu cũng đã đưa ra nhiều nhận định khác nhau:

- Tháng 9/2023, Đại sứ của 17 quốc gia, gồm Argentina, Brazil, Bolivia, Colombia, Cộng hòa Dominica, Ecuador, Ghana, Guatemala, Honduras, Indonesia, Bồ Biển Ngà, Malaysia, Mexico, Nigeria, Paraguay, Peru và Thái Lan đã cùng ký và chuyển một bức thư chung tới các lãnh đạo cấp cao nhất của EU cho rằng EUDR không cân nhắc đến thực trạng và khả năng cũng như luật pháp hiện hành của các nước sản xuất, cơ chế chứng nhận, nỗ lực đấu tranh chống phá rừng cũng như các cam kết đa phương của các nước sản xuất.

- Hội đồng Doanh nghiệp Cao su Đông Nam Á (ARBC) – với thành viên là các hiệp hội cao su của Thái Lan, Indonesia, Malaysia, Singapore, Việt Nam, Campuchia và Myanmar – cũng đã bày tỏ lo ngại về sáng kiến bền vững do EU – một bên tiêu thụ CSTN đề xuất. ARBC nhấn mạnh ngành CSTN bền vững cần phải đảm bảo hài hòa lợi ích cho cả bên sản xuất và bên tiêu thụ và việc phát triển CSTN bền vững không nên chỉ giới hạn ở góc độ môi trường và nạn phá rừng, mà còn phải bao gồm cả lợi ích kinh tế và phúc lợi của các hộ cao su tiểu điền.



HIỆP HỘI CAO SU VIỆT NAM
THE VIET NAM RUBBER ASSOCIATION

III. PHẢN HỒI CỦA CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ VÀ ĐỘNG THÁI CỦA VIỆT NAM KHI QUY ĐỊNH CHỐNG PHÁ RỪNG CHÂU ÂU (EUDR) CHUẨN BỊ CÓ HIỆU LỰC

1. Các tổ chức quốc tế

- **Tháng 10/2023, Hiệp hội Các nước sản xuất cao su thiên nhiên (ANRPC)** đã phát hành thông cáo chung, bày tỏ quan ngại rằng EUDR có thể dẫn đến thách thức rất lớn cho người trồng cao su, đặc biệt là các hộ tiểu điền, đặc biệt là việc tuân thủ một số thủ tục hành chính liên quan đến truy xuất nguồn gốc và đánh giá rủi ro, từ đó có thể làm suy giảm hoặc loại trừ khả năng tiếp cận thị trường EU của đối tượng này. **ANRPC kêu gọi EU xem xét thừa nhận cao su là một loại cây rừng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng các quy định nhằm đảm bảo nguồn cung CSTN, đồng thời duy trì và cân bằng các yếu tố kinh tế, xã hội và môi trường cũng như mục tiêu phát triển bền vững.**
- **Vào tháng 02/2024, ANRPC đã có buổi làm việc với Ủy ban châu Âu (EC)** nhằm nêu lên một số quan ngại của các nước thành viên về EUDR, một lần nữa kêu gọi EU xem xét sâu hơn về vai trò của ngành cao su và **thiết lập các biện pháp để đảm bảo các hộ tiểu điền luôn là một mắt xích của chuỗi cung ứng toàn ngành cũng như thị trường cao su.**